TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1013/2017/QĐST - HNGĐ	*Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 799/2017/TLST/HNG ngày 22 tháng 8 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Lệ S, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Đường P, phường M, quận N, Tp. Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Đường Z, phường Y, quận L, Tp. Hồ Chí Minh

- Căn cứ Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 2, 6, 7, 7a, 7b, 9, 26, 30, 31 và Điều 32 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 799/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Lệ S, sinh năm 1973;

Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1974.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Lệ S và ông Phạm Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Hai bên xác nhận không có

3. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do bà Trần Thị Lệ S và ông Phạm Ngọc T chịu, được trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí bà S và ông T đã nộp theo biên lai thu số 0006734 ngày 14/8/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND thị trấn C, huyện G, tỉnh Q;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Hà